

## Solutions to manage the inspection and evaluation of training results towards “Smart school” at military academies

Pham Hong Thai\*<sup>1</sup>, Pho Duc Hoa<sup>2</sup>

\* Corresponding author

Email: phamhongthai2212@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12411004>

<sup>1</sup> Military Science Academy, Ministry of Defence  
322E, Le Trong Tan, Hoang Mai,  
Hanoi, Vietnam

<sup>2</sup> Email: phoduchoa40@gmail.com

Hanoi National University of Education  
136, Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

Received: 24/7/2024

Revised: 15/8/2024

Accepted: 15/10/2024

Published: 25/10/2024

**Abstract:** Training management towards “Smart school” in military academies is the management subject’s oriented and purposeful use of the “Smart school” model and its management tools to influence, control, and adjust the training process, making it take place closely, smoothly, effectively, and achieve management goals. In which managing the inspection and evaluation of training results is a crucial content. The article clarifies theoretical and practical issues in managing the inspection and assessment of training results towards “smart school” in military academies, then proposing solutions to improve its effectiveness.

**Keywords:** *Training management, testing, assessment, Smart school, military academy.*

## Một số giải pháp quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”

Phạm Hồng Thái\*<sup>1</sup>, Phó Đức Hòa<sup>2</sup>

\* Tác giả liên hệ

Email: phamhongthai2212@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12411004>

<sup>1</sup> Học viện Khoa học Quân sự, Bộ Quốc phòng  
322E Lê Trọng Tấn, quận Hoàng Mai,  
Hà Nội, Việt Nam

<sup>2</sup> Email: phoduchoa40@gmail.com

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội  
136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài: 24/7/2024

Chỉnh sửa xong: 15/8/2024

Chấp nhận đăng: 15/10/2024

Xuất bản: 25/10/2024

**Tóm tắt:** Quản lý đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” là việc chủ thể quản lý sử dụng một cách có định hướng, có chủ đích mô hình “Nhà trường thông minh” và các công cụ quản lý trong mô hình đó để tác động, điều khiển, điều chỉnh quá trình đào tạo ở các học viện trong quân đội, làm cho quá trình đó diễn ra chặt chẽ, nhịp nhàng, hiệu quả, đạt được mục đích quản lý. Trong đó, quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” là một nội dung quan trọng. Bài viết trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” thời gian tới.

**Từ khóa:** *Quản lý đào tạo, kiểm tra, đánh giá, Nhà trường thông minh, học viện trong quân đội.*

### 1. Đặt vấn đề

Kiểm tra, đánh giá là nội dung quan trọng trong công tác quản lý đào tạo. Kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” là xu hướng quan trọng, là yêu cầu, đòi hỏi khách quan, là biện pháp quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo và quản lý đào tạo ở các cơ sở giáo dục đại học hiện nay. Các học viện trong quân đội là một bộ phận của hệ thống giáo dục đại học có nhiệm vụ đào tạo đội ngũ sĩ quan có trình độ đại học - nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao cho quân đội. Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho quân đội, trong những năm

qua, các học viện trong quân đội đã thường xuyên quan tâm đổi mới công tác chỉ đạo, quản lý các hoạt động đào tạo theo hướng khoa học, hiện đại; thường xuyên chỉ đạo đổi mới, hoàn thiện mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung, chương trình, phương thức đào tạo theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình giáo dục và đào tạo; tăng cường tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, chuẩn hóa năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo của các học viện... Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác đào tạo ở các học viện trong quân đội còn nhiều khó khăn, bất cập: Mục tiêu đào

tạo chưa thực sự bám sát nhu cầu thực tế; một số chương trình, nội dung đào tạo còn lạc hậu, chưa đổi mới và hiện đại hóa; phương thức tổ chức đào tạo còn mang nặng tính truyền thống, chưa tiếp cận và ứng dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật; việc đổi mới phương pháp giảng dạy và ứng dụng phương tiện kỹ thuật hiện đại, công nghệ thông tin vào giảng dạy, xây dựng nguồn học liệu, môi trường dạy học thông minh còn hạn chế; cơ sở vật chất phục vụ đào tạo dù đã được quan tâm, đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế; phương thức quản lý hoạt động đào tạo còn nhiều khâu, nhiều bước vẫn tiến hành thủ công, thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu xây dựng các Nhà trường thông minh và chủ trương “Số hóa quá trình đào tạo”. Thực tiễn cho thấy, nguyên nhân của những hạn chế trên là do quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” còn có những mặt còn hạn chế như: Kiểm tra, đánh giá chưa đa dạng về hình thức; các khâu, các bước quá trình kiểm tra có nội dung chưa thống nhất; công tác quản lý có thời điểm chưa khoa học, chặt chẽ; việc khai thác công nghệ thông tin của cán bộ quản lý và bộ phận khảo thí bảo đảm chất lượng giáo dục đào tạo chưa cao. Do vậy, nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” là vấn đề quan trọng cấp thiết.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi tiến hành khảo sát trên 500 khách thể (trong đó gồm 250 cán bộ quản lý, giảng viên và 250 học viên) ở 05 học viện trong quân đội gồm: Học viện Phòng không - Không quân, Học viện Kỹ thuật quân sự, Học viện Quân y, Học viện Biên phòng và Học viện Khoa học quân sự. Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng bao gồm:

*Phương pháp điều tra:* Sử dụng phiếu điều tra (bảng hỏi) lấy ý kiến của cán bộ quản lý, giảng viên, học viên để đánh giá thực trạng quản lý đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”.

*Phương pháp quan sát:* Quan sát hoạt động đào tạo và quản lý ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” để thu thập thông tin phục vụ cho việc đánh giá thực trạng.

*Phương pháp phỏng vấn:* Phỏng vấn 05 đại biểu đại diện Ban Giám đốc (Giám hiệu); 11 đại biểu đại diện cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, khoa; 15 học viên năm thứ tư. Nội dung trao đổi, phỏng vấn tập trung

vào tầm quan trọng của quản lý đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”; tình hình lãnh đạo, chỉ đạo, kết quả quản lý đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” trong các năm học 2020 - 2021, 2021 - 2022, 2022 - 2023. Cách thức tổ chức, các mẫu phiếu được gửi trực tiếp đến các đối tượng hoặc gửi thông qua Ban Giám đốc, Phòng Đào tạo của các trường để thu thập thông tin.

*Nghiên cứu sản phẩm hoạt động:* Tổ chức nghiên cứu các sản phẩm hoạt động của cán bộ, giảng viên, học viên: kế hoạch, sổ sách, giáo án, bài giảng, vở ghi chép, mô hình, học cụ, bài báo khoa học, đề tài khoa học. Thông qua các kết quả hoạt động để rút ra những kết luận liên quan đến động cơ, nhận thức, trách nhiệm, chấp hành kỷ luật, năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực của cán bộ, giảng viên, học viên đáp ứng yêu cầu đào tạo và quản lý đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”.

*Xin ý kiến chuyên gia:* Xin ý kiến của 12 cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các học viện, nhà trường, các nhà khoa học, các nhà giáo có uy tín để lấy ý kiến tư vấn trong quá trình nghiên cứu thực trạng, đánh giá sự cần thiết và tính khả thi của các giải pháp quản lý đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” đã đề xuất. Kết quả điều tra, khảo sát thu được được xử lý tính toán theo giá trị trung bình của từng nội dung khảo sát bằng các phần mềm Statistical Package for the Social Sciences (SPSS) version 20.0 và Microsoft Office Excel 2021.

### 2.2. Một số vấn đề lý luận về kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”

#### 2.2.1. Một số khái niệm

“Nhà trường thông minh” là một mô hình nhà trường, trong đó việc ứng dụng công nghệ thông tin cùng với các giải pháp đồng bộ được đưa vào áp dụng tới từng đơn vị, tổ chức trong nhà trường, tạo ra một hệ thống điều hành thông minh các hoạt động giáo dục và đào tạo của nhà trường đó.

Các học viện trong quân đội là những cơ sở giáo dục đại học do Bộ Quốc phòng quản lý, được giao nhiệm vụ đào tạo đội ngũ cán bộ quân đội có trình độ đại học, sau đại học, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội và bảo vệ Tổ quốc. Tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; thực hiện liên kết đào tạo trong và ngoài nước theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của Đảng, Nhà nước, cán bộ chính quyền các cấp, lãnh đạo các tập đoàn

kinh tế Nhà nước, các doanh nghiệp và lực lượng dân quân tự vệ; tham gia giáo dục quốc phòng và an ninh cho học sinh, học viên theo quy định.

Kiểm tra kết quả đào tạo là quá trình xem xét tình hình thực tế hoạt động đào tạo, những dữ kiện, thông tin cần thiết làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả đào tạo. Đánh giá là quá trình hình thành những nhận định, phán đoán về quá trình đào tạo bằng cách so sánh những thông tin thu được với những mục tiêu, tiêu chuẩn đã đề ra. Kiểm tra, đánh giá là hai mặt của một quá trình. Đánh giá luôn gắn liền và dựa trên kiểm tra, cả hai hoạt động này góp phần tạo nên chu trình kín của quản lý đào tạo. Như vậy, kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo là quá trình thu thập thông tin, số liệu, bằng chứng về kết quả đào tạo đạt được so với mục tiêu, từ đó đưa ra những phán đoán về thực trạng đào tạo. Kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” là quá trình thu thập thông tin, số liệu, bằng chứng về kết quả đào tạo đạt được so với mục tiêu, từ đó đưa ra những phán đoán về thực trạng đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh”.

2.2.2. Quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”

a. Đặc điểm của học viện trong quân đội

*Về cơ cấu:* Cơ cấu tổ chức của các học viện, trường sĩ quan gồm: Ban Giám đốc, các phòng (ban) chức năng, các khoa chuyên ngành, các đơn vị quản lý học viên, các viện nghiên cứu và các trung tâm thực hành, bảo đảm trực thuộc nhà trường. Các học viện trong quân đội có tư cách pháp nhân, thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, xây dựng nhà trường Quân đội chính quy, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

*Về chức năng:* Các học viện trong quân đội tổ chức các hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học theo nhiệm vụ, nội dung, chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*Nhiệm vụ của các học viện trong quân đội:* Thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ hằng năm và dài hạn đúng nội dung, mục tiêu, phù hợp với điều kiện tổ chức nghiên cứu khoa học của nhà trường và quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng; tham gia đề xuất, tuyển chọn, tư vấn, phản biện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; hỗ trợ xác lập và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, thương mại và chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ; xây dựng và triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển khoa học và công nghệ, dự án tăng cường năng lực nghiên

cứ, các phòng thí nghiệm trọng điểm, liên ngành và chuyên ngành; xây dựng các nhóm nghiên cứu đa ngành, liên ngành; xây dựng các nhóm nghiên cứu giảng dạy kết hợp nghiên cứu khoa học với hoạt động giáo dục, đào tạo; đảm bảo các điều kiện cần thiết để nhà giáo, cán bộ quản lý khoa học thực hiện nghiên cứu khoa học và tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học cho người học; tổ chức triển khai thực hiện chương trình, dự án nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ được Quân đội, Nhà nước đặt hàng và nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp; thiết lập các hoạt động hợp tác trong và ngoài Quân đội về khoa học và công nghệ, trao đổi thông tin khoa học và công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục, đào tạo theo quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng; xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin về hoạt động khoa học và công nghệ; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật quân sự và bí mật chuyên môn trong trao đổi thông tin khoa học và công nghệ.

b. Đặc điểm của “Nhà trường thông minh”

- *Mục tiêu đào tạo:* Mục tiêu đào tạo của “Nhà trường thông minh” là chuẩn bị, phát triển nguồn nhân lực lao động hiện đại có kiến thức, kỹ năng, thái độ đáp ứng yêu cầu của nghề nghiệp, của người công dân thông minh nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng xã hội học tập thông minh và phát triển quốc gia thông minh.

- *Nội dung, chương trình đào tạo:* Nội dung, chương trình đào tạo được tin học hóa, có tính tổ hợp, tính mở, linh hoạt, lấy sự phát triển người học làm trung tâm. Nội dung, chương trình đào tạo được xây dựng giúp tăng hứng thú, khả năng, tạo ra môi trường học tích cực để người học có thể học tập với các hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với nhu cầu và tốc độ cá nhân. Nội dung, chương trình đào tạo vừa cung cấp kiến thức nền tảng vừa phát triển năng lực cho người học vừa đáp ứng yêu cầu về nhân cách của người lao động trong xã hội có ứng dụng sâu rộng công nghệ hiện đại. Cơ sở dữ liệu về nội dung, chương trình đào tạo không phải nằm trong kế hoạch, sách giáo khoa, mà trong các website cho phép sự tương tác cao giữa người dạy với người học và giữa người dạy, người học với chương trình.

- *Người dạy:* Người dạy vừa thực hiện vai trò là nhà quản lý, nhà giáo dục, nhà tư vấn, hỗ trợ khả năng học tập thông minh cho người học dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ hiện đại. Người dạy phải có chuyên môn vững vàng, có năng lực sư phạm hiện đại, năng lực công nghệ để sử dụng, phối hợp các thiết bị thông minh, phần mềm trong giảng dạy và

hỗ trợ người học học tập tốt nhất. Người dạy biết sử dụng các chiến lược giảng dạy thông minh phù hợp với từng cá nhân người học; biết sử dụng phương pháp giảng dạy đa dạng, ưu tiên các phương pháp dạy học tăng tính trải nghiệm, khám phá cho người học. Người dạy có ý tưởng sáng tạo, luôn khuyến khích, thúc đẩy người học sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, có kỹ năng cộng tác và truyền thông tốt.

- *Người học*: Người học là trung tâm, được cung cấp các dịch vụ học tập hiện đại và chất lượng; được học tập phù hợp theo nhu cầu và tốc độ, đặc điểm và hoàn cảnh cá nhân. Người học tự tiếp cận với các tài liệu, tài nguyên học tập số; sử dụng bắt buộc các công nghệ đa phương tiện để học tập.

- *Phương thức đào tạo*: Các phương pháp dạy học truyền thống được sử dụng trong quá trình đào tạo như thuyết trình, giảng giải đã được thay thế bằng thuyết trình có minh họa; giảng giải với sự trực quan mô phỏng sinh động... Các hình thức dạy học dự án, dạy học nhóm, dạy học cá nhân... được khai thác tối đa. Có sự kết hợp cao giữa các hình thức đào tạo bên trong và bên ngoài nhà trường. Ngoài ra, người học có thể học mọi lúc, mọi nơi, kết hợp được giữa việc học trực tiếp và trực tuyến (E-Learning).

- *Môi trường, điều kiện đào tạo*: Công tác quản lý đào tạo được dựa trên nền tảng các ứng dụng các công nghệ hiện đại giúp hỗ trợ tích cực người dạy, người học tiếp cận và sử dụng tối ưu các nguồn lực, công nghệ thông minh. Phương tiện hỗ trợ đào tạo là phòng học thông minh chủ yếu dựa trên công nghệ thông minh gồm phần cứng và phần mềm. Trong đó, phần cứng chủ yếu là hệ thống máy tính có nối mạng Internet, bảng tương tác, bục giảng thông minh, máy tính bảng cá nhân cho người học, hệ thống bảng thông rộng chất lượng cao giúp người học học hiệu quả và dễ dàng. Phần mềm dạy và học, phần mềm quản lý được đầu tư linh hoạt và thích ứng với các công nghệ học tập thích ứng như: Điện toán đám mây, Big data, học tập phân tích, công cụ thích ứng... giúp người dạy thực hiện tổ chức toàn bộ quá trình dạy học trong một giờ dạy - bao gồm các hoạt động tương tác giữa thầy và trò thông qua việc sử dụng các thiết bị đã tích hợp trong phòng học thông minh.

c. *Kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng "Nhà trường thông minh"*

Kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng "Nhà trường thông minh" là quá trình thu thập thông tin, số liệu, bằng chứng về kết quả đào tạo đạt được so với mục tiêu, từ đó đưa ra những phán đoán về thực trạng đào tạo theo hướng "Nhà trường thông minh ở các học viện trong quân đội.

d. *Quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở học viện trong quân đội theo hướng "Nhà trường thông minh"*

Quản lý là một hoạt động bắt nguồn từ sự phân công, hợp tác lao động trong một tổ chức nhất định. Theo Fayol, *quản lý là dự đoán và lập kế hoạch, tổ chức, điều khiển, phối hợp và kiểm tra*, là hoạt động cơ bản giữ vai trò là hoạt động kết nối, phát huy thế mạnh và thúc đẩy các hoạt động khác phát triển. Trong quan niệm về quản lý của mình, Fayol đã đưa ra 05 chức năng của quy trình quản lý, bao gồm: Dự đoán và lập kế hoạch; Tổ chức; Điều khiển; Phối hợp; Kiểm tra [1]. Từ điển Bách khoa Việt Nam định nghĩa: "Quản lý là chức năng và hoạt động của hệ thống có tổ chức thuộc các giới khác nhau (sinh học, kỹ thuật, xã hội), bảo đảm giữ gìn một cơ cấu ổn định nhất định, duy trì sự hoạt động tối ưu và bảo đảm thực hiện những chương trình và mục tiêu của hệ thống đó" [2, tr.580]. Theo Connolly, James & Fertig, quản lý giáo dục là việc quản lý hệ thống giáo dục trong đó đòi hỏi sự kết hợp các nguồn lực con người và vật chất để lập kế hoạch chiến lược, tổ chức cơ cấu và giám sát nhằm vận hành hệ thống giáo dục [3]. Theo Trần Kiểm, quản lý giáo dục "Là hoạt động tự giác của chủ thể quản lý nhằm huy động, tổ chức, điều phối, điều chỉnh, giám sát một cách có hiệu quả các nguồn lực giáo dục phục vụ cho các mục tiêu phát triển giáo dục" [4, tr.10].

Đánh giá là một hoạt động diễn ra thường xuyên trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội với nhiều hình thức và mức độ khác nhau. Trong lĩnh vực giáo dục, hoạt động đánh giá rất đa dạng về quy mô, thời điểm, cũng như cách thức và chủ thể điều khiển, tiến hành. Sự đa dạng này xuất phát từ nhiều yếu tố, quan trọng nhất là phụ thuộc vào mục đích đánh giá [5]. Theo Đặng Bá Lâm (2003), kiểm tra là: "Quá trình xác định mục đích, nội dung, lựa chọn phương pháp, tập hợp số liệu, bằng chứng để xác định mức độ đạt được của người học trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển" [6, tr.15].

Như vậy, quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở học viện trong quân đội theo hướng "Nhà trường thông minh" là việc chủ thể quản lý sử dụng một cách có định hướng, có chủ đích mô hình "Nhà trường thông minh" và các công cụ quản lý trong mô hình đó để tác động, điều khiển, điều chỉnh quá trình kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội, làm cho quá trình đó diễn ra chặt chẽ, nhịp nhàng, hiệu quả, đạt được mục đích quản lý.

Nội dung quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng "Nhà trường thông minh" (Áp dụng mô hình CIPO).

Mô hình CIPO với các yếu tố đặc trưng là tố hoàn cảnh (Context), yếu tố đầu vào (Input); yếu tố quá trình (Process) và yếu tố đầu ra (Output/Outcome) là mô hình quản lý đang được đánh giá cao. Quản lý theo mô hình này thỏa mãn yêu cầu quản lý theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội. Do vậy, đây là mô hình quản lý đang được áp dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực, trong đó có quản lý đào tạo. Sử dụng mô hình CIPO trong quản lý đào tạo là xu hướng đang ngày càng được quan tâm vận dụng rộng rãi. Theo nghiên cứu của Nguyễn Hữu Văn (2020), nội dung quản lý đào tạo theo mô hình CIPO do UNESCO đề xuất năm 2000 được tóm tắt trong Sơ đồ 1 [7].

Từ những cơ sở trên, trong phạm vi bài viết, nhóm tác giả xác định, nội dung quản kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” bao gồm: Quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” bao gồm: Thống nhất cách thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên theo hướng “Nhà trường thông minh”; phối hợp giữa các lực lượng sư phạm trong tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên và quản lý kết quả học tập của học viên theo hướng “Nhà trường thông minh”; Đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên theo hướng “Nhà trường thông minh”; Tổ chức thi, kiểm tra và ứng dụng khoa học công nghệ vào kiểm tra, đánh giá theo hướng “Nhà trường thông minh”. Do đó, quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” phải đảm bảo tính công khai, đúng nguyên tắc, đúng quy chế, thường xuyên và có hệ thống. Sử dụng đa dạng các phương thức đánh

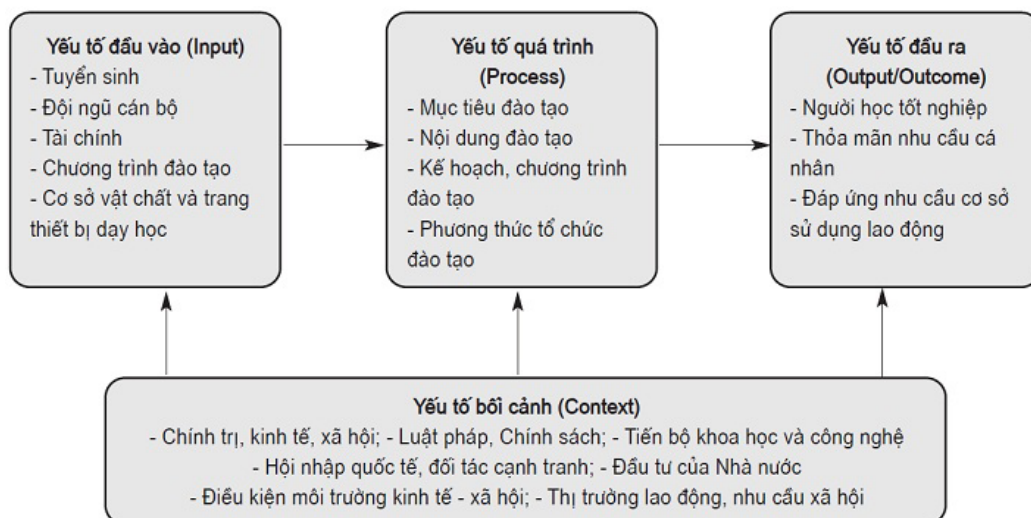
giá kết quả đào tạo; phù hợp với mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo. Xây dựng được chuẩn đánh giá kết quả đào tạo đảm bảo tính tin cậy, khoa học và phù hợp. Việc tổ chức khảo sát lấy ý kiến và điều chỉnh, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc có chất lượng, được thực hiện và quản lý bằng những công cụ thông minh.

### 2.3. Thực trạng kiểm tra, đánh giá đào tạo và thực trạng quản lý kiểm tra, đánh giá đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”

#### 2.3.1. Thực trạng kiểm tra, đánh giá đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”

Để làm rõ thực trạng công tác kiểm tra, đánh giá đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”, tác giả tiến hành khảo sát ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý, học viên ở các học viện trong quân đội và thu được kết quả tóm tắt trong Bảng 1 và Bảng 2.

Kết quả khảo sát ở Bảng 1 cho thấy, các ý kiến đánh giá có điểm trung bình chung = 3,60 nằm trong khoảng ( $3,41 \leq$  điểm trung bình  $\leq 4,2$ ) (tương đương mức khá). Như vậy, công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” ở các học viện trong quân đội hiện nay được đánh giá tương đối cao. Cả 04 chỉ báo đều được đánh giá đạt mức khá. Trong đó, chỉ báo “Sử dụng đa dạng các phương thức, phương tiện thông minh trong đánh giá kết quả đào tạo” được đánh giá cao nhất (xếp thứ bậc 1) với điểm trung bình = 3,77 (giảng viên, cán bộ quản lý = 3,92, học viên = 3,62), chỉ báo “Sử dụng phối hợp các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra, đánh



Sơ đồ 1: Nội dung quản lý đào tạo theo mô hình CIPO do UNESCO đề xuất [7]

**Bảng 1:** Tổng hợp ý kiến đánh giá về công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” của các học viện trong quân đội

Nội dung đánh giá	Giảng viên, cán bộ quản lí		Học viên		Tổng hợp		
	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ bậc
Sử dụng thường xuyên các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo	3,94	0,23	3,23	0,42	3,59	0,33	3
Sử dụng đa dạng các phương thức, phương tiện thông minh trong đánh giá kết quả đào tạo	3,92	0,28	3,62	0,50	3,77	0,39	1
Sử dụng phối hợp các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo	3,52	0,50	3,82	0,48	3,67	0,49	2
Hiệu quả sử dụng các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo	3,75	0,44	3,02	0,33	3,38	0,38	4
Trung bình cộng	3,78		3,42		3,60		

**Bảng 2:** Thống kê tỉ lệ ý kiến đánh giá về công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” của các học viện trong quân đội

Nội dung đánh giá	Chủ thể đánh giá				Học viên (Số lượng = 250)			
	Giảng viên, cán bộ quản lí (Số lượng = 250)				Giảng viên, cán bộ quản lí (Số lượng = 250)			
	Tốt (Số lượng/%)	Khá (Số lượng/%)	Trung bình (Số lượng/%)	Yếu (Số lượng/%)	Tốt (Số lượng/%)	Khá (Số lượng/%)	Trung bình (Số lượng/%)	Yếu (Số lượng/%)
Sử dụng thường xuyên các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo.	0 (0%)	123 (49,2%)	126 (50,4%)	1 (0,4%)	1 (0,4%)	220 (88%)	17 (6,8%)	10 (4,0%)
Sử dụng đa dạng các phương thức, phương tiện thông minh trong đánh giá kết quả đào tạo.	0 (0%)	195 (78,0%)	54 (21,6%)	1 (0,4%)	2 (0,8%)	226 (90,4%)	18 (7,2%)	4 (1,6%)
Sử dụng phối hợp các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo.	0 (0%)	206 (82,4%)	38 (15,2%)	6 (2,4%)	3 (1,2%)	200 (80%)	40 (16,0%)	7 (2,8%)
Hiệu quả sử dụng các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo.	0 (0%)	187 (74,8%)	62 (24,8%)	1 (0,4%)	7 (2,8%)	168 (67,2%)	60 (24,0%)	5 (2,0%)
Sử dụng thường xuyên các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo.	8 (3,2%)	225 (90%)	14 (5,6%)	3 (1,2%)	6 (2,4%)	171 (68,4%)	70 (28,0%)	3 (1,2%)

giá kết quả đào tạo” xếp thứ bậc 2 với điểm trung bình = 3,67 (giảng viên, cán bộ quản lí = 3,52, học viên = 3,82); chỉ báo “Sử dụng thường xuyên các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo” xếp thứ bậc 3 với điểm trung bình = 3,59 (giảng

viên, cán bộ quản lí = 3,94, học viên = 3,23); chỉ báo: “Hiệu quả sử dụng các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo” xếp thứ bậc 4 với điểm trung bình = 3,38 (giảng viên, cán bộ quản lí = 3,75 học viên = 3,02).

Tọa đàm, trao đổi với giảng viên, cán bộ quản lý và học viên, ở Học viện Khoa học quân sự và Trường Sĩ quan Chính trị về công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo, tác giả được biết, trong những năm qua, công tác kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện, trường sĩ quan quân đội đã có nhiều chuyển biến mạnh mẽ theo hướng hiện đại và hiệu quả hơn. Các học viện trong quân đội đã liên tục nỗ lực cập nhật, đổi mới, tìm kiếm và đưa vào ứng dụng các mô hình, công cụ, phương tiện, phương thức kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo tiên tiến, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện công tác giáo dục đào tạo theo tinh thần Nghị quyết 29 của Trung ương, Chiến lược Phát triển giáo dục và đào tạo trong quân đội giai đoạn 2011- 2020, Nghị quyết 1657 của Quân ủy Trung ương. Do vậy, công tác kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo nói chung đã sử dụng đa dạng các phương thức đánh giá, ngày càng phù hợp với mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo. Các nhà trường đã từng bước xây dựng và hoàn thiện chuẩn đánh giá kết quả đào tạo. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo đảm bảo tính công khai, đúng nguyên tắc, đúng quy chế, thường xuyên và có hệ thống. Hằng năm, các học viện trong quân đội đều tổ chức khảo sát lấy ý kiến và điều chỉnh, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo, do vậy chất lượng hiệu quả của công tác này ngày càng cao và đảm bảo tính tin cậy.

Kết quả khảo sát ở Bảng 2 cho thấy, tỉ lệ ý kiến đánh giá về công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” của các học viện trong quân đội của đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và học viên về việc sử dụng thường xuyên các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo; Sử dụng đa dạng các phương thức, phương tiện thông minh trong đánh giá kết quả đào tạo; Sử dụng phối hợp các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo; Hiệu quả sử dụng các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo và việc Sử dụng thường xuyên các phương thức, phương tiện thông minh để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo là tương đối thống nhất và tương đồng.

2.3.2. *Thực trạng quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” (Áp dụng mô hình CIPO)*

Để tìm hiểu về thực trạng quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” ở các học viện trong quân đội hiện nay, bài viết tiến hành khảo sát ý kiến của cán

bộ quản lý, giảng viên và học viên, thu được kết quả tóm tắt trong Bảng 3.

Kết quả khảo sát trong Bảng 3 cho thấy, các ý kiến đánh giá có điểm trung bình chung = 3,05 nằm trong khoảng ( $2,61 \leq$  điểm trung bình  $\leq 3,40$ ) (tương đương mức Trung bình). Phân tích từng chỉ báo cho thấy, trong 4 chỉ báo thì chỉ báo “*Chỉ đạo đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh”*” được đánh giá cao nhất với điểm trung bình = 3,12 (giảng viên, cán bộ quản lý = 3,14, học viên = 3,11) xếp thứ 1; chỉ báo “*Xây dựng văn bản hướng dẫn, thống nhất cách thức kiểm tra, đánh giá*” với điểm trung bình = 3,08 (giảng viên, cán bộ quản lý = 3,02 học viên = 3,13) xếp thứ 2; chỉ báo “*Chỉ đạo phối hợp giữa các đơn vị chức năng trong quản lý kết quả đào tạo*” với điểm trung bình = 3,03 (giảng viên, cán bộ quản lý = 2,97, học viên = 3,09) xếp thứ 3, chỉ báo “*Tổ chức thi, kiểm tra và ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin vào kiểm tra, đánh giá theo hướng “Nhà trường thông minh”*” với điểm trung bình = 2,95 (giảng viên, cán bộ quản lý = 2,93, học viên = 2,96) xếp thứ 4.

Kết quả khảo sát trình bày trong Bảng 4 cho thấy, đại đa số các ý kiến đánh giá về quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” ở các học viện trong quân đội hiện nay chủ yếu ở mức khá. Tuy nhiên, tỉ lệ ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý và học viên đánh giá vấn đề này ở mức trung bình và yếu cũng khá cao. Như vậy, công tác quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” ở các học viện trong quân đội hiện nay chưa được đánh giá cao.

Trao đổi với 12 cán bộ quản lý, giảng viên và học viên ở (6 cán bộ quản lý, giảng viên và học viên của Học viện Phòng không - Không quân, 6 cán bộ quản lý, giảng viên và học viên Học viện Biên phòng) để tìm hiểu nguyên nhân của hiện tượng trên tác giả được biết quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” đối với các học viện trong quân đội hiện nay tuy đã được triển khai nhưng vẫn là vấn đề mới. Kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo chỉ là một khâu trong quá trình đào tạo. Kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng thông minh khi cả quá trình đào tạo được vận hành theo hướng thông minh. Kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng thông minh chưa thực sự hiệu quả do bản thân quá trình đào tạo của các học viện trong quân đội hiện nay vẫn đang trong quá trình chuyển đổi theo hướng “Nhà trường thông minh”, chưa thực sự được định hình rõ nét và có sự ổn định cần thiết.

**Bảng 3:** Tổng hợp ý kiến đánh giá về quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” của các học viện trong quân đội

Nội dung đánh giá	Giảng viên, cán bộ quản lý		Học viên		Tổng hợp		
	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ bậc
Xây dựng văn bản hướng dẫn, thống nhất cách thức kiểm tra, đánh giá.	3,02	0,28	3,13	0,34	3,08	0,31	2
Chỉ đạo phối hợp giữa các đơn vị chức năng trong quản lý kết quả đào tạo.	2,97	0,36	3,09	0,41	3,03	0,38	3
Chỉ đạo đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh”.	3,14	0,44	3,11	0,37	3,12	0,41	1
Tổ chức thi, kiểm tra và ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin vào kiểm tra, đánh giá theo hướng “Nhà trường thông minh”.	2,93	0,26	2,96	0,19	2,95	0,22	4
Trung bình cộng	3,02		3,07		3,05		

**Bảng 4:** Thống kê tỉ lệ ý kiến đánh giá về quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” của các học viện trong quân đội

Nội dung đánh giá	Chủ thể đánh giá			Giảng viên, cán bộ quản lý (Số lượng = 250)					Học viên (Số lượng = 250)			
	Tốt (Số lượng/%)	Khá (Số lượng/%)	Trung bình (Số lượng/%)	Tốt (Số lượng/%)	Khá (Số lượng/%)	Trung bình (Số lượng/%)	Yếu (Số lượng/%)	Tốt (Số lượng/%)	Khá (Số lượng/%)	Trung bình (Số lượng/%)	Yếu (Số lượng/%)	
Xây dựng văn bản hướng dẫn, thống nhất cách thức kiểm tra, đánh giá.	13 (5,2%)	120 (48,0%)	115 (50,4%)	2 (0,8%)	15 (6,0%)	130 (52%)	97 (38,8%)	8 (3,2%)				
Chỉ đạo phối hợp giữa các đơn vị chức năng trong quản lý kết quả đào tạo.	15 (6,0%)	181 (72,4%)	50 (20,0%)	4 (1,6%)	12 (4,8%)	176 (71,0,4%)	58 (23,2%)	4 (1,6%)				
Chỉ đạo đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh”.	16 (6,4%)	195 (78,0%)	38 (15,2%)	1 (0,4%)	13 (5,2%)	160 (64%)	70 (28,0%)	7 (2,8%)				
Tổ chức thi, kiểm tra và ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin vào kiểm tra, đánh giá theo hướng “Nhà trường thông minh”.	11 (4,4%)	181 (72,4%)	62 (24,8%)	6 (2,4%)	17 (6,8%)	148 (59,2%)	80 (32,0%)	5 (2,0%)				

Bên cạnh đó, có 9/12 ý kiến trao đổi nhất trí là kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo theo hướng thông minh đòi hỏi phải có hệ thống văn bản, quy phạm, hướng dẫn cụ thể, phù hợp nhưng hiện nay, các văn bản như vậy chưa được xây dựng đầy đủ, thống nhất nên gây khó khăn cho công tác tổ chức thực hiện. Trong thời gian qua, thực hiện chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo trong quân đội, các học

viện trong quân đội đã nỗ lực nghiên cứu sử dụng nhiều phương tiện kĩ thuật, phần mềm, hạ tầng công nghệ thông tin để quản lý hoạt động đào tạo và quản lý kết quả đào tạo. Cho đến nay, 100% các học viện trong quân đội đã sử dụng phần mềm sinh đề để quản lý và tạo đề thi, nhiều học viện, nhà trường đã sử dụng các phần mềm để chấm thi. Một số học viện, trường đã cấp tài khoản học tập để cung cấp học liệu



và thông báo kết quả thi, kiểm tra đến từng học viên. Nhờ vậy, công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo được tiến hành thuận lợi, chặt chẽ và có chất lượng cao hơn. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu quản lý đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” thì trong thời gian tới, các học viên trong quân đội cần quản lý tốt hơn nữa việc kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh”. Cụ thể là, cần nâng cao hơn nữa chất lượng xây dựng văn bản hướng dẫn, thống nhất cách thức kiểm tra, đánh giá theo hướng “Nhà trường thông minh”, làm tốt công tác chỉ đạo phối hợp giữa các đơn vị chức năng trong quản lý kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh”. Tăng cường chỉ đạo đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” và ứng dụng nhiều hơn, có chiều sâu hơn các thành tựu khoa học, công nghệ thông tin vào kiểm tra, đánh giá theo hướng “Nhà trường thông minh”.

## **2.2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh”**

*2.2.1. Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên về thực hiện hoạt động kiểm tra, đánh giá hoạt động đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh”*

Cần nâng cao nhận thức cho các chủ thể và vai trò, ý nghĩa, nội dung, phương thức tiến hành kiểm tra, đánh giá hoạt động đào tạo ở các học viện trong quân đội theo hướng “Nhà trường thông minh” có sự hỗ trợ của phần mềm công nghệ thông tin. Từ đó, mỗi giảng viên, cán bộ quản lý, học viên tích cực hưởng ứng, chủ động tham gia và cùng phối hợp để hoạt động diễn ra đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng. Người quản lý ở các học viện trong quân đội có thể sử dụng linh hoạt, đa dạng nhiều hình thức phương pháp để nâng cao nhận thức cho các chủ thể về hoạt động này bằng nhiều phương thức như thông qua giao ban, hội nghị, tổ chức hội thảo, tọa đàm, thông qua thi tìm hiểu, tuyên truyền miệng.

*2.2.2. Quản lý xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá hoạt động đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh”*

Tùy theo nội dung, tính chất, mục đích, yêu cầu kiểm tra, người quản lý cần yêu cầu cơ quan tham mưu xây dựng kế hoạch, quy trình kiểm tra. Kế hoạch kiểm tra cần dự kiến rõ nội dung, thành phần, thời gian, phương pháp kiểm tra, đánh giá; những công việc chính và thứ tự thực hiện; thời gian triển khai, kết thúc từng công việc; nguồn nhân lực bảo đảm; phân công công việc cho từng thành viên, người

phụ trách; quy định hợp đồng, phối hợp giữa các lực lượng trong kiểm tra đánh giá. Việc xây dựng, điều chỉnh bổ sung, phổ biến kế hoạch, quy trình kiểm tra đánh giá cần triệt để tận dụng các trang thiết bị phần mềm công nghệ thông tin như phần mềm quản lý văn bản, mạng máy tính nội bộ để tổ chức xây dựng và phổ biến kịp thời, đầy đủ, chính xác cho các lực lượng ở các học viện trong quân đội.

*2.2.3. Tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá hoạt động đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh”*

Người quản lý cần tổ chức chỉ đạo việc xây dựng các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, đánh giá kết quả đào tạo làm căn cứ pháp lý nhằm thống nhất nhận thức, hành động của các lực lượng tham gia kiểm tra đánh giá hoạt động đào tạo. Tổ chức bộ máy, phân công phục vụ nhiệm vụ kiểm tra đánh giá hoạt động đào tạo. Việc xây dựng cơ cấu tổ chức để kiểm tra đánh giá hoạt động đào tạo ở các học viện trong quân đội nên theo cơ cấu chức năng, người quản lý cao nhất (giám đốc, hiệu trưởng) cũng đồng thời là người chỉ đạo toàn bộ hoạt động kiểm tra đánh giá hoạt động đào tạo. Kiểm tra, đánh giá hoạt động đào tạo được thực hiện thông qua hệ thống quy chế, chỉ thị, hướng dẫn và thông qua hệ thống các cơ quan chức năng (đào tạo, khảo thí, chính trị, văn phòng); các cơ quan theo những lĩnh vực chuyên môn tiến hành tham mưu cho thủ trưởng, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra mọi khâu trong kiểm tra đánh giá hoạt động đào tạo của các khoa, bộ môn... theo mục tiêu kiểm tra, đánh giá hoạt động đào tạo của nhà quản lý đã xác định.

Bố trí sử dụng nhân sự và quán triệt yêu cầu nhiệm vụ cho đội ngũ nhân sự sau khi xác lập được cơ cấu tổ chức bộ máy tham gia kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo. Nhà quản lý cần chú trọng thực hiện tốt việc quán triệt yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức và từng cá nhân được tiến hành trong suốt quá trình đánh giá để từng cá nhân tham gia kiểm tra, đánh giá hoạt động đào tạo hiểu rõ và thực hiện đúng chức trách của mình.

*2.2.4. Lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, đánh giá hoạt động đào tạo theo hướng “thông minh”*

Thực chất đây là quá trình người quản lý sử dụng quyền lực quản lý, bằng các công cụ quản lý thông minh tác động đến các đối tượng nhằm đạt được mục tiêu quản lý. Để làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra đánh giá hoạt động đào tạo người quản lý cần tận dụng triệt để trang thiết bị, công nghệ thông minh để thực hiện các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, đánh giá hoạt động đào tạo, làm cho các hoạt động đó diễn ra nhanh chóng, chính xác, hiệu

quả. Cụ thể là, người quản lý cần tích cực vận dụng trang thiết bị, công nghệ thông tin trong xác định phương hướng đánh giá; ra các quyết định quản lý và tổ chức chỉ đạo hoạt động của các lực lượng tham gia vào hoạt động đào tạo. Đặc biệt, cần chú trọng sử dụng các trang thiết bị, công nghệ thông minh để kiểm tra việc thực hiện các quyết định quản lý. Bên cạnh kiểm tra, đánh giá, người quản lý cần thường xuyên động viên, khuyến khích bằng vật chất, tinh thần khiến các lực lượng tham gia quá trình quản lý thực hiện tốt chức trách được giao, luôn chủ động giải quyết sáng tạo các nhiệm vụ với chất lượng cao nhất; Thường xuyên sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, bổ sung hoàn thiện những các nội dung, phương thức

chỉ đạo, lãnh đạo hoạt động kiểm tra, đánh giá hoạt động đào tạo theo hướng thông minh.

### 3. Kết luận

Quản lý kiểm tra, đánh giá theo hướng “Nhà trường thông minh” là vấn đề mới và phức tạp nhưng là một định hướng, biện pháp quan trọng, thiết thực để đảm tính minh bạch, góp phần đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục, góp phần trực tiếp vào nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ quân đội ở các học viện trong quân đội hiện nay. Để quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng “Nhà trường thông minh” đòi hỏi sự chung tay, hiệp đồng chặt chẽ của các lực lượng sư phạm.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Fayol, H., (1999), *Administration industrielle et générale*, (2e éd.), Dunod, France.
- [2] Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam, (2003), *Từ điển Bách khoa*, NXB Từ điển Bách khoa Việt Nam, Hà Nội.
- [3] Connolly, M., James, C., & Fertig, M, (2019), *The difference between educational management and educational leadership and the importance of educational responsibility*, *Educational Management Administration and Leadership*, 47(4), 504-519.
- [4] Trần Kiểm, (2016), *Tiếp cận hiện đại trong quản lý giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Ngọc Trang - Nguyễn Lan Phương, (10/2022), *Xây dựng trường học thông minh trong bối cảnh quốc gia chuyển đổi số*, Tạp chí Công thương.
- [6] Đặng Bá Lãm, (2003), *Kiểm tra - đánh giá trong dạy-học đại học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [7] <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/van-dung-mo-hinh-cipo-vao-quan-ly-dao-tao-nghe-o-cac-co-so-giao-duc-nghe-nghiep-theo-huong-dap-ung-nhu-cau-xa-hoi-71781.htm>.
- [8] Nguyễn Công Khanh - Đào Thị Oanh, (2016), *Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [9] Trần Trung Kiên, (2020), *Đại học thông minh - và một số vấn đề xây dựng Nhà trường thông minh trong Quân đội*, Tạp chí Phòng không - Không quân, số 2, Học viện Phòng không - Không quân.
- [10] Bộ Tổng Tham mưu, (2017), *Xây dựng Nhà trường thông minh trong Quân đội tiếp cận Cách mạng Công nghiệp 4.0*, Tài liệu tham khảo nội bộ, Hà Nội.
- [11] Dương Đình Dũng, (2018), *Xây dựng Nhà trường thông minh trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 ở Việt Nam: Những khó khăn - thách thức và giải pháp*, NXB Dân trí, Hà Nội.
- [12] Nguyễn Thành Nam, (9/2019), *Phát triển mô hình quản trị trường học thông minh trong nền giáo dục và đào tạo 4.0*, Tạp chí Công thương, số 13.
- [13] Lê Xuân Hùng, (2020), *Xây dựng mô hình Nhà trường thông minh ở Trường Sĩ quan Thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới*, Tạp chí Thông tin liên lạc, Số 4, Binh chủng Thông tin liên lạc.
- [14] Sái Công Hồng - Lê Thái Hưng - Lê Thị Hoàng Hà - Lê Đức Ngọc, (2017), *Kiểm tra, đánh giá trong dạy học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [15] Vũ Thị Thúy Hằng, (6/2018), *Trường học thông minh: Nguồn gốc, định nghĩa và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*, Tạp chí Giáo dục, số 432, kì 2.
- [16] Zahra Taleba - Fatemeh Hassanzadehb, (2015), *Toward Smart School: A Comparison between Smart School and Traditional School for Mathematics Learning*. Procedia - Social and Behavioral Sciences, Vol. 171, Published by Elsevier Ltd.
- [17] Trương Hùng Chen - Phạm Trung Đình, (2019), *Nghiên cứu IOT ứng dụng xây dựng mô hình Nhà trường thông minh trong 10 năm trở lại đây*, Tạp chí Khoa học và Kinh tế phát triển, số 13, Trường Đại học Nam Cần Thơ, tr.77-92.